

Số: 917 /QĐ-UBND

Bắc Từ Liêm, ngày 06 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng thuộc địa bàn phường Cổ Nhuế 2.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành các quy định nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Văn bản số 276/HĐND-KTNS ngày 26/6/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng đường Tây Thăng Long (Đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng) thuộc địa bàn quận Bắc Từ Liêm;

Căn cứ Quyết định số 5995/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 và Quyết định số 5901/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng thuộc địa bàn quận Bắc Từ Liêm;

Căn cứ Quyết định 05/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Xây dựng đường Tây Thăng Long (đoạn từ Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng) thuộc địa bàn quận Bắc Từ Liêm.

Căn cứ Quyết định số 916 /QĐ-UBND ngày 06/ 4/2022 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng thuộc địa bàn phường Cổ Nhuế 2.

Căn cứ Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 và Quyết định số 3713/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phân công công tác thành viên UBND quận Bắc Từ Liêm nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Biên bản điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm lập ngày 22/3/2021 của Tổ công tác, Giấy xác nhận nguồn gốc và quá trình sử dụng đất lập ngày 14/9/2021 của UBND phường Cổ Nhuế 2 đối với các đồng sử dụng và các đồng thừa kế theo quy định pháp luật của ông Hoa Quý Thìn và ông Hoa Trọng Đạt;

Xét đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án tại Tờ trình số 09 /TTr-HĐ BTHT&TĐC ngày 06/ 4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với người sử dụng đất và chủ sở hữu tài sản khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng thuộc địa bàn phường Cổ Nhuế 2. Cụ thể như sau:

1. Người đứng tên phương án: Các đồng sử dụng và các đồng thừa kế theo quy định pháp luật của ông Hoa Quý Thìn và ông Hoa Trọng Đạt.

Địa chỉ nơi thu hồi đất: Phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm

2. Phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư:

2.1. Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ: 5.502.851.268 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ, năm trăm linh hai triệu, tám trăm năm mươi một nghìn, hai trăm sáu mươi tám đồng.*)

2.2. Tổng các khoản khấu trừ phải nộp ngân sách: 0 đồng.

2.3. Tổng số tiền BT, HT và TĐC sau cân đối: 5.502.851.268 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ, năm trăm linh hai triệu, tám trăm năm mươi một nghìn, hai trăm sáu mươi tám đồng*). Trong đó:

+ Các đồng sử dụng và các đồng thừa kế theo quy định pháp luật của ông Hoa Quý Thìn được hưởng: 5.253.700.000 đồng. (*Bằng chữ: Năm tỷ, hai trăm năm mươi ba triệu, bảy trăm nghìn đồng*)

+ Ông Hoa Trọng Đạt được hưởng: 249.151.268 đồng. (*Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi chín triệu, một trăm năm mươi một nghìn, hai trăm sáu mươi tám đồng*).

(*Có phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư kèm theo*)

3. Nguồn kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ: Từ ngân sách Nhà nước do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm chi trả.

Điều 2. Trách nhiệm của các bên liên quan:

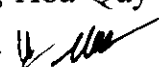
1. Giao Thường trực Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đôn đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Quận phối hợp với UBND phường Cổ Nhuế 2 thực hiện công khai quyết định phê duyệt phương án, chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tiếp nhận bàn giao diện tích đất thu hồi và thay mặt hộ gia đình, cá nhân kê khai nộp tiền vào ngân sách Nhà nước (*đối với trường hợp phải khấu trừ nghĩa vụ tài chính*) theo quy định tại Điều 37 và Điều 38 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của UBND thành phố Hà Nội và quy định pháp luật liên quan.

2. Giao Phòng Tài chính Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước Quận và Chi cục thuế Quận theo dõi và tổng hợp các khoản khấu trừ nghĩa vụ tài chính do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Quận thay mặt hộ gia đình, cá nhân kê khai nộp vào ngân sách Nhà nước theo phương án đã được UBND Quận phê duyệt.

3. Các đồng sử dụng và các đồng thừa kế theo quy định pháp luật của ông Hoa Quý Thìn và ông Hoa Trọng Đạt thực hiện di chuyển người và tài sản ra khỏi phạm vi thu hồi đất tại dự án và bàn giao diện tích đất đã thu hồi cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Quận trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

4. Phòng Văn hóa thông tin quận Bắc Từ Liêm có trách nhiệm đăng Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử quận Bắc Từ Liêm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND-UBND Quận, Trưởng các đơn vị: Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án, Tài chính Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Văn hóa thông tin, Giám đốc Kho bạc Nhà nước quận Bắc Từ Liêm, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm, Chủ tịch UBND phường Cổ Nhuế 2, Thủ trưởng các đơn vị liên quan, Các đồng sử dụng và các đồng thừa kế theo quy định pháp luật của ông Hoa Quý Thìn và ông Hoa Trọng Đạt chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Quận;
- Lưu VT, TNMT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Ngọc Vân

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng trên địa bàn phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm

(Kèm theo Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 06 / 4 / 2022 của UBND quận Bắc Từ Liêm)

I. HỌ VÀ TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN:

- Họ và tên người sử dụng đất (hoặc người được ủy quyền theo quy định pháp luật):

- Hộ khẩu thường trú:

- Họ và tên chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất (hoặc người được ủy quyền theo quy định pháp luật):

- Hộ khẩu thường trú:

- Địa chỉ nơi thu hồi đất:

- Số hộ gia đình, nhân khẩu đang sinh sống tại địa chỉ nơi thu hồi đất:

+ Số hộ gia đình (số cặp vợ chồng):

+ Số nhân khẩu:

- Tổng diện tích đất đang sử dụng:

Trong đó:

+ Diện tích đất trong chỉ giới thu hồi tại dự án:

Trong đó:

++ Đất ở, đã được cấp giấy chứng nhận QSD:

++ Đất ở không thể hiện trên giấy chứng nhận QSDĐ nhưng thể hiện trên bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã Cổ Nhuế (nay là phường Cổ Nhuế 2), ranh giới sử dụng đất không thay đổi, không tranh chấp với người sử dụng đất liền kề, không lấn, chiếm, sử dụng ổn định kể từ trước ngày 15/10/1993 đến nay:

+ Diện tích đất ngoài chỉ giới thu hồi tại dự án:

- Vị trí thửa đất:

Các đồng sử dụng và đồng thừa kế theo quy định pháp luật của ông Hoa Quý Thìn

Phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội

Ông Hoa Trọng Đạt

Phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội

TDP Trù 1, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm

1 hộ;

5 người;

457,5 m²;

107,0 m²;

106,0 m²;

1,0 m²;

350,5 m²;

Vị trí 1, đường Cổ Nhuế

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ:

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất đối với:

Các đồng sử dụng và đồng thừa kế theo quy định pháp luật của ông Hoa Quý Thìn

Sst	Nội dung bồi thường, hỗ trợ đất	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m2)	Tỷ lệ BT, HT (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(4)x(5)x(6)	
1	Đất ở đã được cấp GCN QSD	m2	106,0	49.100.000	100%	5.204.600.000	Theo giấy xác nhận số 90/GXN ngày 14/9/2021 của UBND phường Cổ Nhuế 2
2	Đất ở không thể hiện trên giấy chứng nhận QSDĐ nhưng thể hiện trên bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã Cổ Nhuế (nay là phường Cổ Nhuế 2), ranh giới sử dụng đất không thay đổi, không tranh chấp với người sử dụng đất liền kề, không lấn, chiếm, sử dụng ổn định kể từ trước ngày 15/10/1993 đến nay:	m2	1,0	49.100.000	100%	49.100.000	
	Tổng tiền: (A)					5.253.700.000	

2. Bồi thường, hỗ trợ về tài sản gắn liền với đất thu hồi đối với:

Ông Hoa Trọng Đạt

2.1. Bồi thường đối với nhà ở, công trình xây dựng hợp pháp theo quy định tại Điều 31, Điều 32 NĐ 43/2014/NĐ-CP:

Sst	Tên tài sản (loại nhà, công trình, quy cách...)	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ BT, HT (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(4)x(5)x(6)	(8)
1	Nhà 1 tầng, tường xây gạch 220 cao 2,13m, kết cấu khung vòm kèo gỗ, mái lợp ngói ta, nền lát gạch đỏ 30x30, không có khu phụ						Hoàn thành công trình trước năm 1960 theo Giấy xác nhận số 90/GXN ngày 14/9/2021 của UBND phường Cổ Nhuế 2
	- Diện tích trong chỉ giới GPMB	m2	51,37	2.169.000	100%	111.421.530	
	- Bồi thường phần ảnh hưởng do cất xén	m2	12,50	2.169.000	100%	27.112.500	
	- Bồi thường hoàn trả mặt tiền nhà	m2	12,50	2.169.000	100%	27.112.500	
	- Mái vẩy nhựa	m2	5,18	278.000	100%	1.440.040	
2	Sân bê tông	m2	25,08	293.000	100%	7.348.440	
3	01 giếng khoan sâu 35m (gia đình kê khai độ sâu)	giếng	1	3.445.000	100%	3.445.000	
4	Khu phụ (bếp + nhà vệ sinh) xây gạch 110, cao 2,44m mái bằng BTCT, nền gạch ceramic	m2	12,06	4.426.000	100%	53.377.560	Hoàn thành công trình năm 2000 theo Giấy xác nhận số 90/GXN ngày 14/9/2021 của UBND phường Cổ Nhuế 2
5	Nhà tạm: mái tôn, vách tôn cao 2,67m, nền gạch ceramic, không có khu phụ	m2	Dự toán		100%	8.231.000	
	Tổng tiền: (B)					239.488.570	

2.2. Hỗ trợ đối với nhà, công trình xây dựng không hợp pháp theo quy định tại Điều 31, Điều 32 NĐ 43/2014/NĐ-CP:

Stt	Tên tài sản (loại nhà, công trình, quy cách...)	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Giá trị xây mới	Thời gian khấu hao (năm)	Thời gian đã qua sử dụng (năm)	Giá trị hiện có	Mức bồi thường (%)	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)x(5)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Nhà 1 tầng, tường xây gạch 110 cao 3,8m, mái bằng BTCT trên lợp tôn khung thép, kết cấu khung BTCT chịu lực, nền lát gạch ceramic, có khu phụ											Hoàn thành công trình năm 2013 theo Giấy xác nhận số 90/GXN ngày 14/9/2021 của UBND phường Cổ Nhuế 2, công trình phục vụ mục đích để ở
	- Diện tích trong chỉ giới GPMB	m2	6,69	4.426.000	29.609.940	30	8	21.713.956	100%	10%	2.960.994	
	+ Diện tích ảnh hưởng	m2	7,61	4.426.000	33.681.860	-	-	-	100%	10%	3.368.186	
	+ Hoàn trả mặt tiền	m2	5,86	4.426.000	25.936.360	-	-	-	100%	10%	2.593.636	
	- Gác xếp gỗ khung thép	m2	5,85	459.000	2.685.150	8	8	-	100%	10%	268.515	
	- Mái tôn khung thép	m2	6,69	443.000	2.963.670	8	8	-	100%	10%	296.367	
	Tổng tiền: (C)										9.487.698	

2.3. Cây trồng, vật nuôi là thủy sản (số lượng, đường kính gốc, mật độ,...):

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Hoa sữa: 50cm <= ĐK thân < 60cm	cây	1	350.000	50%	175.000	Cây trồng vượt mật độ quy định
	Tổng tiền: (D)					175.000	

* Ghi chú: Đối với cây trồng hoặc vật nuôi có thể di chuyển đến cơ sở mới thì căn cứ Khoản 2 Điều 18 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố để áp dụng.

3. Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác đối với: Các đồng sử dụng và đồng thừa kế theo quy định pháp luật của ông Hoa Quý Thìn

Stt	Khoản bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)x(5)	(7)
1	Bồi thường chi phí di chuyển tài sản:	Chủ sử dụng nhà, đất	0	0	0	
2	Hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất phải di chuyển chỗ ở:	Nhân khẩu	0	0	0	
3	Hỗ trợ thuê nhà, địa điểm tạm cư: (Theo điểm a, khoản 2, điều 24, Quyết định 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố Hà Nội)	Nhân khẩu	5	3.000.000	0	Sẽ phê duyệt sau khi người sử dụng đất bàn giao diện tích đất thu hồi theo đúng tiến độ.
4	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng:	m2	107,0		0	Sẽ phê duyệt sau khi người sử dụng đất bàn giao diện tích đất thu hồi theo đúng quy định
5	Hỗ trợ di chuyển chỗ ở tạm:	Chủ sử dụng nhà, đất	0	0	0	
6	Hỗ trợ gia đình chính sách, gia đình đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội khi phải di chuyển chỗ ở:	Chủ sử dụng nhà, đất	0	0	0	
	Tổng tiền: (E)				0	

4. Các khoản khấu trừ nghĩa vụ tài chính về đất đai PHẢI NỘP (theo K1 Đ30 ND 47/2014/NĐ-CP) (nếu có):

Không.

5. Phương án tái định cư:

5.1. Phương án mua căn hộ chung cư tái định cư:

Không đủ điều kiện.

5.2. Phương án hỗ trợ tự lo tái định cư:

Không đủ điều kiện.

III. Tổng số tiền BT, HT và TĐC:

5.502.851.268 đồng.

IV. Tổng các khoản khấu trừ phải nộp ngân sách:

0 đồng.

V. Tổng tiền BT, HT và TĐC sau cân đối: (III)-(IV)

5.502.851.268 đồng.

(- Nếu (V)>0 thì được nhận số tiền sau cân đối;

- Nếu (V)<0 thì phải nộp bổ sung số tiền sau cân đối)

- Trong đó:

+ Các đồng sử dụng và đồng thừa kế theo quy định pháp luật của ông Hoa Quý Thìn được nhận:

5.253.700.000 đồng.

+ Ông Hoa Trọng Đạt được nhận:

249.151.268 đồng.

Bằng chữ: Năm tỷ, năm trăm linh hai triệu, tám trăm năm mươi một nghìn, hai trăm sáu mươi tám đồng./. *nh*

Bắc Từ Liêm, ngày 06 tháng 4 năm 2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Ngô Ngọc Vân